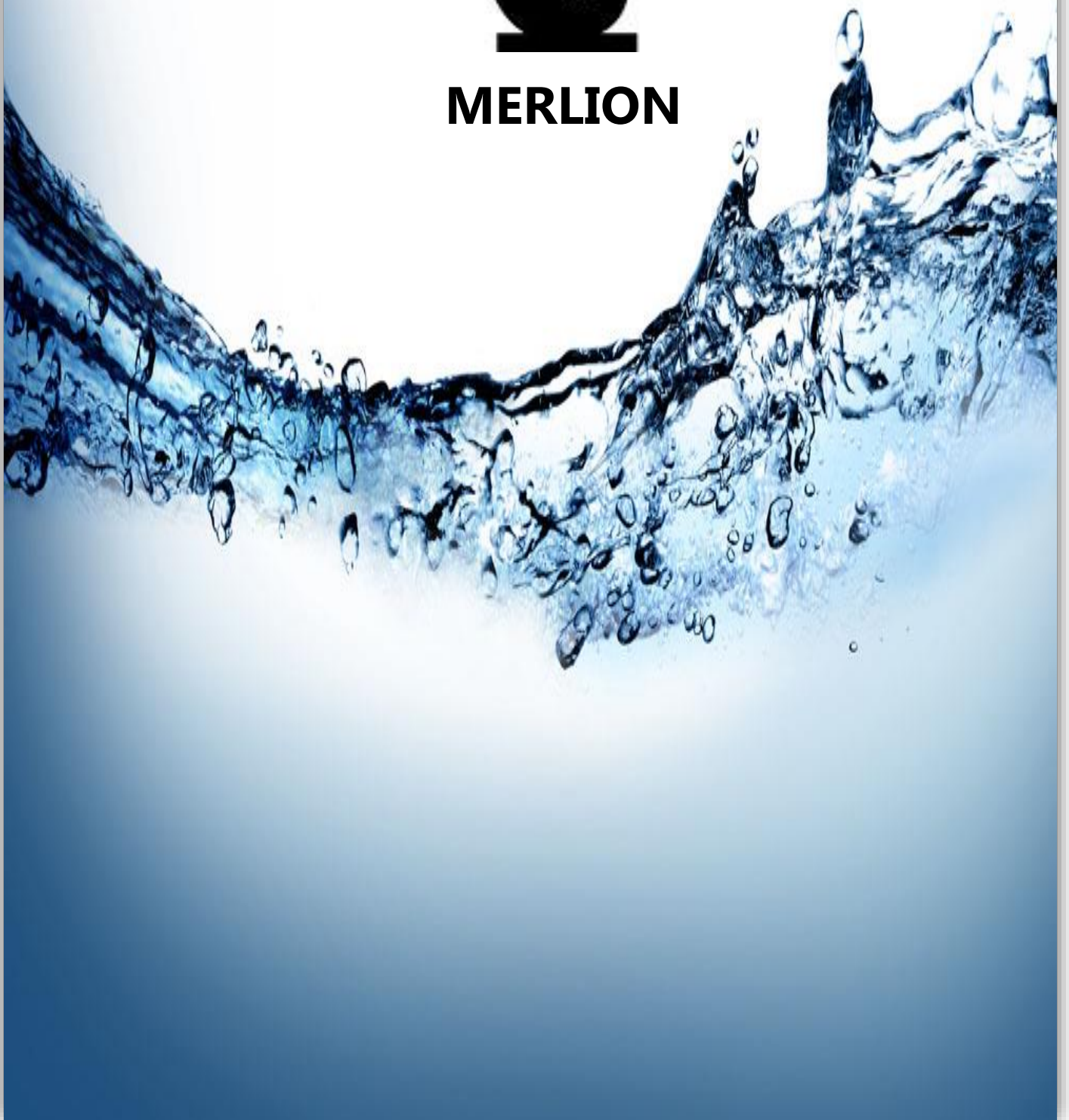




**MERLION**



## Đồng hồ đo kết hợp

### Kiểu mẹ con

Đồng hồ kép Merlion LXF có cơ cấu truyền động bằng cơ, dùng để đo lưu lượng nước lạnh trên đường ống kín tại các khu thương mại và công nghiệp.

Đồng hồ kép được dùng để đo mức lưu lượng nước lớn và lưu lượng nhỏ hơn của dòng chảy. Ở mức lưu lượng cao, nước thường được chuyển một phần hoặc toàn bộ vào đồng hồ tuabin. Khi lưu lượng giảm xuống đến mức đồng hồ tuabin không thể đo chính xác được, thì van điều lưu sẽ đóng lại để chuyển dòng chảy sang đồng hồ nhỏ để đo. Bằng cách kết hợp hai cơ chế đo, thiết bị có thể tính được tổng lượng nước chảy qua đồng hồ.



Đồng hồ được cấu tạo bởi 3 phần chính: Đồng hồ tuabin, đồng hồ đa tia và một van điều lưu để điều chỉnh dòng chảy giữa hai đồng hồ.

Đồng hồ được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 4064 cấp B.

Đầu nối bích theo tiêu chuẩn ISO 7005-2 và ISO 7005-3.

Sai số lưu lượng chuyển tiếp  $Q_t \dots Q_s$  là  $\pm 2\%$ .

Sai số lưu lượng nhỏ nhất  $Q_{min} \dots Q_t$  là  $\pm 5\%$

Nhiệt độ tối đa cho phép là  $40^\circ\text{C}$

Áp suất tối đa cho phép là 16 bar

MÃ HIỆU		LXF50	LXFS65	LXF80	LXF100	LXF150	LXF200
CỠ DANH ĐỊNH		DN 50X15	DN 65X20	DN 80X20	DN 100X20	DN 150X40	DN 200X50
Lưu lượng định mức $Q_n$	$\text{m}^3/\text{h}$	15	25	40	60	150	250
Lưu lượng lớn nhất $Q_{max}$	$\text{m}^3/\text{h}$	30	50	80	120	300	500
Lưu lượng nhỏ nhất $Q_{min}$	$\text{m}^3/\text{h}$	0,03	0,05	0,05	0,05	0.20	0.3
Lưu lượng chuyển tiếp $Q_t$	$\text{m}^3/\text{h}$	0,12	0,20	0,20	0,20	0.80	1,20
Khoảng đo nhỏ nhất	$\text{m}^3$	0,0001	0,0001	0,0001	0,0001	0,001	0,001
Chỉ số đo lớn nhất	$\text{m}^3$	999999,999 + 99999,9999				999999,99 + 999999,999	
Đường kính mặt bích	mm	165	185	200	220	285	340
Đường kính bu lông	mm	125	145	160	180	240	295
Số lượng, quy cách của bu lông		4xM16	4xM16	8xM16	8xM16	8Xm20	8xM20
Chiều cao H	mm	360	400	400	400	500	500
Chiều rộng W	mm	268	305	310	320	445	525
Chiều dài L	mm	280	370	370	370	500	560
Trọng lượng	kg	20	26	27,5	33	64	144,5